

Số: 54 /NQ-HĐND

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 04 tháng 8 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
Về chủ trương đầu tư dự án
Trụ sở cảnh sát phòng cháy chữa cháy huyện Côn Đảo

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét Tờ trình số 94/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư dự án Trụ sở cảnh sát phòng cháy chữa cháy huyện Côn Đảo; Báo cáo thẩm tra số 83/BC-KTNS ngày 30 tháng 7 năm 2020 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Trụ sở cảnh sát phòng cháy chữa cháy huyện Côn Đảo do Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu làm chủ đầu tư, với những nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khi có sự cố xảy ra trên địa bàn huyện Côn Đảo. Xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu làm việc, sinh hoạt, luyện tập cho cán bộ, chiến sỹ phòng cháy chữa cháy và bảo quản phương tiện chữa cháy của đơn vị.

2. Quy mô đầu tư: Đầu tư dự án Trụ sở Đội cảnh sát phòng cháy chữa cháy huyện Côn Đảo, với các hạng mục như sau:

a) Khối nhà chính.

- Công trình là nhà cấp III, 02 tầng, kết cấu khung chịu lực bê tông cốt thép, mái lợp ngói.

- Chiều cao: 10,50m, nền nhà cao hơn nền sân hoàn thiện 0,47m.

- Diện tích xây dựng: 405,9 m².

- Diện tích sử dụng:

+ Trệt: 405,9 m², bố trí các phòng: (i) trực ban, tiếp dân; (ii) nhà xe chuyên dùng; (iii) khu vệ sinh; (iv) phòng ăn tập thể, bếp, kho.

+ Lầu: 435,5 m², bố trí các phòng: (i) 03 phòng làm việc; (ii) 03 phòng nghỉ tập thể; (iii) phòng họp; (iv) văn thư lưu trữ hồ sơ; (v) khu vệ sinh.

b) Nhà để xe 02 bánh.

Công trình là nhà thép, diện tích xây dựng 60 m². Chiều cao 2,8m. Mái lợp tôn sóng vuông mạ màu dày 0,45 mm, xà gồ thép chữ C mạ kẽm 50x100x1,5, vì kèo thép tròn Φ 90, cột thép tròn Φ 90. Nền sân bê tông đá 1x2 M200 dày 10cm.

c) Hàng rào, cổng, bảng tên trụ sở.

- Hàng rào: (i) hàng rào loại 1: dài 49 m, kết cấu móng, cột, đà kiềng và lam bê tông cốt thép, móng đá chẻ vữa xi măng mác 75. Sử dụng hàng rào thoáng lam, cột có kích thước 300x300. Chân tường ốp đá trang trí, phần lam và tường trên hàng rào sơn nước; (ii) hàng rào loại 2: dài 160 m, kết cấu móng, cột, đà kiềng bê tông cốt thép, móng đá chẻ vữa xi măng mác 75. Tường xây gạch Block 9x19x39 trát vữa mác 75, cột bê tông cốt thép kích thước 200x200 trát vữa mác 75, tường sơn nước, có chông bảo vệ bằng thép nhọn phía trên hàng rào.

- Cổng: (i) Cổng lùa chính bằng inox hộp 40x80x1,5. Kích thước: rộng 9m x cao 2,2m. Vận hành bằng mô tơ điện, di chuyển trên bánh xe thép có ray định hướng bằng thép V50x50x3; (ii) Cổng mở phụ bằng thép 40x80x1,8 sơn dầu màu kem. Kích thước: rộng 1,2m x cao 2,2m.

- Bảng tên trụ sở: Đà kiềng bê tông cốt thép, móng đá chẻ xi măng mác 100, bê tông lót đá 40x60 mác 150. Xây gạch cao 2,1m, ốp đá granite màu đen, chữ inox màu vàng.

d) Đường giao thông đối ngoại.

- Đường giao thông đối ngoại kết nối với đường Huỳnh Thúc Kháng hiện hữu tổng chiều dài 175m, chiều rộng nền đường 7m, vỉa hè 2 bên mỗi bên 3m.

- Diện tích đường nhựa: 1.269 m², vỉa hè lát gạch terrazzo diện tích 989 m².

+ Bê tông nhựa nóng hạt trung C12.5 dày 7cm, E=1420 kg/ m².

+ Lớp nhựa bám dính TC 1.0 kg/ m².

+ Cấp phối đá 0.4 dày 20cm lu lèn chặt, k=0.98, E=1260 kg/ m².

+ Cấp phối đá 40x60 chèn đá 0.4 dày 30cm, E=810 kg/ m².

+ Đất chọn lọc dày 30cm, k = 0.95.

+ Đất san nền đầm kỹ, k = 0.90.

+ Đất tự nhiên làm sạch bề mặt.

e) Sân đường nội bộ, cây xanh, thảm cỏ.

- Sân đường nội bộ: lát gạch terrazzo diện tích 1.260 m²; sân thể thao 400m².

- Cây xanh: diện tích 405 m², trồng cỏ dọc theo hàng rào, cây bóng mát, cây tạo cảnh.

g) Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống cấp điện, cấp thoát nước, chống sét, phòng cháy chữa cháy.

h) Đầu tư trang thiết bị làm việc đồng bộ.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 41.316.278.000 đồng (*Bốn mươi một tỷ, ba trăm mười sáu triệu, hai trăm bảy mươi tám ngàn đồng*). Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	28.510.908.000	đồng.
- Chi phí thiết bị	:	1.479.120.000	đồng.
- Chi phí quản lý dự án	:	541.184.000	đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	2.334.860.000	đồng.
- Chi phí khác	:	616.066.000	đồng.
- Chi phí bồi thường, GPMB	:	4.215.519.000	đồng.
- Chi phí dự phòng	:	3.618.621.000	đồng.

5. Cơ cấu nguồn vốn:

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

- Khả năng cân đối vốn đầu tư: dự án được cân đối, bố trí vốn để thực hiện trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Côn Đảo.

7. Thời gian thực hiện dự án: 03 năm kể từ khi có quyết định phê duyệt dự án.

8. Tiến độ thực hiện dự án: Đến năm 2023.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Khóa VI, Kỳ họp thứ Bảy thông qua ngày 04 tháng 8 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 04 tháng 8 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- TTr.Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính;
- Công an tỉnh;
- TTr. HĐND và UBND huyện Côn Đảo;
- Trung tâm Công báo-Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH**Nguyễn Hồng Lĩnh**